TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÌN HỒ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2021/HS-ST
Ngày 25 tháng 8 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Hằng Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vàng A Măng và Ông Tẩn A Sếnh

Thư ký phiên tòa: Ông Hờ A Thái - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Phùng Văn Chử - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 8 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 32/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo: **Tẩn Ngải S**; sinh năm: 1992; nơi sinh: huyện SH, tỉnh LC; nơi cư trú: bản TP, xã TP, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: không; con ông Tẩn Cuổi Lồng và bà Tẩn Lún Lụa; có vợ là Chẻo Sun Mẩy và 02 con (con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2013); tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt hồi 21 giờ 00 phút ngày 28/01/2021; bị tạm giữ từ ngày 28/01/2021; tạm giam từ ngày 06/02/2021 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phan Văn Nhật – là Luật sư ký hợp đồng trợ giúp viên pháp lý với Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu; có mặt.

Người làm chứng: Lò Văn Hốn; sinh năm: 1989; trú tại: bản Chiềng Chăn 1, xã Chăn Nưa, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; vắng mặt (không có mặt tại nơi cư trú).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân là người nghiện chất ma túy, ngày 24/01/2021 trong khi đang bán hàng tạp hóa tại bản Huổi Sai, xã Chi Lễ, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An, Tẩn Ngải S đổi 01 chiếc đài (radio) cho một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 40 tuổi, không quen biết lấy 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu hồng và 01 gói Hồng phiến (ma túy tổng hợp) được gói bằng nilon màu trắng, S cất dấu số ma túy này, đến ngày 26/01/2021 mang về nhà ở bản Tả Phìn, xã Tả Phìn, huyện Sìn Hồ.

Buổi chiều ngày 27/01/2021, S cất 02 gói ma túy vào túi áo khoác đang mặc trên người rồi đi sang nhà Tẩn A Xoang, sinh năm 1989, trú cùng bản (nhà chỉ có Tẩn A Xoang ở cùng chú là Tẩn A Dao sinh năm 1975, làm nghề rèn sắt) mục đích để bán ma túy nhưng S không nói cho ai biết. Buổi sáng ngày 28/01/2021, có Tẩn Lao Sử, sinh năm 1972, trú tại trú tại bản Sèng Lảng, xã Tả Phìn, huyện Sìn Hồ mang búa đến để nhờ Tẩn A Dao sửa rồi ở lại đó, còn Tẩn A Xoang đi làm thuê cả ngày. Khoảng 14 giờ cùng ngày, Tẩn A Dao đi ra ngoài lò rèn để làm việc, còn Tẩn Lao Sử và Tẩn Ngải S ở trong nhà thì có Lò Văn Hốn đến tìm mua ma túy sử dụng. Trong khi cả ba người ngồi tại bàn uống nước thì Lò Văn Hốn lấy tiền ra đưa cho Sử 30.000 đồng nhờ Sử đi mua hộ ma túy giúp Hốn, Sử không nhất trí nên để tiền xuống mặt bàn trả Hốn rồi đi ra ngoài lò rèn với Tẩn A Dao. Khi Sử đi ra khỏi nhà, Tẩn Ngải S nói là S có một ít, để S bán cho Hốn, đồng thời cầm lấy số tiền 30.000 đồng của Hốn ở trên bàn cất vào túi quần bên trái đang mặc rồi lấy gói Heroine ra đưa xuống gầm bàn bẻ lấy một ít bán cho Hốn, số Heroine còn lại S cất vào túi như cũ không cho ai biết. Mua được Heroine, Hốn không hỏi ai mà lấy ra sử dụng (bằng hình thức hít) hết ngay tại bàn uống nước trong nhà Xoang.

Khoảng 20 giờ 30 phút tối 28/01/2021, cũng tại nhà của Tẩn A Xoang, Lò Văn Hốn hỏi Tẩn Ngải S biết chỗ nào có Hồng phiến (ma túy tổng hợp) bán không, nếu biết thì mua giúp Hốn 30.000 đồng, S nói mình có Hồng phiến bán, giá bán 15.000 đồng/01 viên. Hốn đưa cho S 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng bảo S bán cho Hốn 02 viên Hồng phiến, S nhận tiền rồi trả lại cho Hốn số tiền thừa 20.000 đồng rồi lấy gói Hồng phiến đang cất giấu trong túi áo khoác ra bán cho Hốn 02 viên, số còn lại S cất giấu vào trong túi áo khoác như cũ. Lúc này trong nhà ngoài S và Hốn ra còn có Tẩn Lao Sử, Tẩn A Dao và Chẻo Chản Nhàn sinh năm 1960, trú tại bản Tả Phìn xã Tả Phìn cũng ở đó nhưng không nhìn thấy

việc mua bán ma túy giữa S và Hốn. Mua được hồng phiến, Lò Văn Hốn tự ý lấy ra sử dụng bằng hình thức "hít" luôn ở trong nhà, mọi người đều nhìn thấy, lúc này Tẩn A Xoang vừa đi làm thuê về, nhìn thấy Lò Văn Hốn đang sử dụng ma túy trong nhà mình nên đã đuổi Hốn đi, ngay sau đó Tổ công tác Công an huyện Sìn Hồ, phối hợp với Công an xã Tả Phìn đến nhà Tẩn A Xoang kiểm tra hành chính.

Công an huyện Sìn Hồ kiểm tra, phát hiện trong túi áo khoác bên phải đang mặc trên người Tẩn Ngải S 02 gói nilon, trong đó: 01 gói chất bột màu trắng được gói bằng hai lớp nilon màu hồng và 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa 28 viên nén màu hồng, có kích thước không đồng đều, trên một mặt của các viên nén đều có chữ WY. Tẩn Ngải S khai nhận, gói chất bột màu trắng là Heroine và 28 viên nén màu hồng là Hồng phiến (ma túy tổng hợp) của S, tàng trữ với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Ngoài ra, S còn tự giác giao nộp cho Công an số tiền 80.000 đồng (gồm 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng và 03 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng) trong đó 60.000 đồng là tiền do S bán ma túy cho Hốn mà có. Công an huyện Sìn Hồ đã mời người chứng kiến, thu giữ, niêm phong vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Tẩn Ngải S.

Tại Bản kết luận giám định tư pháp số 14 ngày 29/01/2021 của người giám định tư pháp theo vụ việc thuộc Công an huyện Sìn Hồ, kết luận: 01 mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Tẩn Ngải S (đã loại bỏ bao bì) có khối lượng là 0,35 gam; 28 viên nén màu hồng thu giữ của Tẩn Ngải S (đã loại bỏ bao bì) có tổng khối lượng là 2,82 gam. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ đã lấy toàn bộ 0,35 gam chất bột màu trắng và trích 0,12 gam trong tổng 2,82 gam viên nén màu hồng thu giữ của Tẩn Ngải S gửi giám định chất ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 161/GĐ-KTHS ngày 01/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 01 mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine; 01 mẫu viên nén màu hồng gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ gửi toàn bộ số tiền thu giữa của Tẩn Ngải S đi giám định. Bản kết luận giám định số 223/KLGĐ-TL ngày 12/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số tiền 80.000 đồng bao gồm: 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000 đồng có mã số hiệu: SW 16444117 và 03 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng có mã số hiệu: BQ 14725332, SS 18156861, FL 19915816 gửi giám định đề là tiền thật.

Tại Bản cáo trạng số: 32/CT-VKS-SH ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân

dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu để xét xử bị can Tẩn Ngải S về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố, không oan, không sai.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố, bị cáo phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù; xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung, đề nghị không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Về xử lý vật chứng: Vật chứng còn lại của vụ án gồm: 23 viên Methamphetamine có khối lượng là 2,7 gam là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành. Nên bị tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đối với 02 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh nilon màu trắng là công cụ bị cáo sử dụng để gói Heroine, là công cụ phạm tội. Hiện nay 03 mảnh nilon này không có giá trị, nên bị tịch thu và tiêu hủy, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đối với số tiền Số tiền 80.000 đồng, trong đó có 60.000 đồng là tiền do S bán ma túy mà có. Nên bị tịch thu, sung vào Ngân sách Nhà nước, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đối với số tiền 20.000 đồng là tiền bị cáo giao nộp nhưng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên bị cáo được trả lại số tiền này, theo quy định tại theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quan điểm của người bào chữa tại phiên tòa:

Về nội dung vụ án và điều luật đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ ông không có ý kiến gì. Từ nhận thức đến hành vi phạm tội của bị cáo quá đơn giản, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình, xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự; miễn án phí đối với bị cáo; trả lại cho bị cáo 20.000 đồng do số tiền này đã thu giữ nhưng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ được thu thập đúng trình tự thủ tục tố tụng hình sự đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Có đủ cơ sở để xác định bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Ngày 28/01/2021, tại nhà của của Tẩn A Xoang, ở bản Tả Phìn, xã Tả Phìn, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, Tẩn Ngải S đã hai lần bán trái phép chất ma túy cho Lò Văn Hốn lấy tổng số tiền 60.000 đồng, cụ thể: Lần thứ nhất, khoảng 14 giờ S bán cho Hốn 01 gói Heroine lấy số tiền 30.000 đồng; lần thứ hai, khoảng 20 giờ S bán cho Hốn 02 viên Hồng phiến lấy số tiền 30.000 đồng, số ma túy này Hốn đã sử dụng hết. Ngoài ra Tẩn Ngải S còn tàng trữ tổng số 3,17 gam chất ma túy gồm 0,35 gam Heroin và 2,82 gam Methamphetamine với mục đích để bán kiếm lời bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, gây nguy hại lớn cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Bản thân bị cáo nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức xã hội, vì hám khoản lợi có được từ việc mua bán trái phép chất ma túy mà bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội, đồng

thời giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật; đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.

Những chứng cứ buộc tội, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa về việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phù hợp với nhân thân của bị cáo, có căn cứ pháp luật nên được chấp nhận. Đối với đề nghị áp dụng hình phạt đối với bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt là chưa tương xứng với mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện, không phục vụ tốt công tác đấu tranh phòng ngừa, chống tội phạm về ma túy, nên đề nghị này không được chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật có phần hạn chế . Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng trong pháp luật của Nhà nước.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, không có khả năng thi hành hình phạt tiền, hình phạt tịch thu tài sản; bị cáo không lao động trong các ngành, nghề hoặc đảm nhiệm công việc cần phải cấm; nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ đã gửi toàn bộ 0,35 gam Heroine và trích 0,12 gam trong tổng số 2,82 gam Methamphetamine thu giữ của Tẩn Ngải S đi giám định, mẫu vật gửi giám định không hoàn lại.

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: 2,7 gam Methamphetamine là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành. Nên bị tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với 02 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh nilon màu trắng là công cụ bị cáo sử dụng để gói Heroine, là công cụ phạm tội. Hiện nay 03 mảnh nilon này

không có giá trị, nên bị tịch thu và tiêu hủy, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 80.000 đồng, trong đó: 60.000 đồng là tiền do S bán ma túy mà có bị tịch thu, sung vào Ngân sách Nhà nước, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; trả lại cho bị cáo 20.000 đồng là tiền bị cáo giao nộp nhưng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, theo quy định tại theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[7] Về án phí: Theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn nộp tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

[9] Về nguồn gốc số ma túy bị cáo mua bán trái phép và trách nhiệm của người có liên quan:

Bị cáo Tẩn Ngải S khai số ma túy bị cáo mua bán, tàng trữ là do đổi 01 chiếc đài (radio) cho một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 40 tuổi, không quen biết tại bản Huổi Sai, xã Chi Lễ, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An. Quá trình điều tra, không xác định được người này là ai nên không có căn cứ để điều tra, xử lý trong vụ án này.

Đối với Lò Văn Hốn, là người đã hai lần mua ma túy của bị can Tẩn Ngải S để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, Hốn đã sử dụng hết, quá trình điều tra không xác định và đối chứng được khối lượng ma túy mà Hốn đã mua nên không đủ căn cứ để xử lý. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lò Văn Hốn, Công an huyện Sìn Hồ đã xử lý hành chính theo quy định.

Quá trình điều tra xác định, tuy Tẩn Lao Sử là người được Lò Văn Hốn nhờ đi mua ma túy vào khoảng 14 giờ ngày 28/01/2021 nhưng Sử đã từ chối và trả lại tiền cho Hốn rồi bỏ đi; Tẩn A Dao, Chẻo Chản Nhàn, Tẩn Lao Sử tuy có nhìn thấy Lò Văn Hốn tự ý sử dụng trái phép chất ma túy trong nhà Tẩn A Xoang vào khoảng 20 giờ 30 phút tối 28/01/2021 nhưng không được nhìn thấy Tẩn Ngải S đã bán ma túy cho Lò Văn Hốn, cũng không biết S có ma túy nên không đồng

phạm với hành vi phạm tội của S, cũng không cấu thành hành vi không tố giác tội phạm.

Đối với hành vi 02 lần tự ý sử dụng trái phép chất ma túy của Lò Văn Hốn trong nhà của Tẩn A Xoang đều không được ai cho phép, khi chủ nhà là anh Tẩn A Xoang về phát hiện đã đuổi Hốn đi nên Tẩn A Xoang là chủ sở hữu, Tẩn A Dao là người quản lý hợp pháp chỗ ở, không phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự,

1. Tuyên bố: bị cáo Tẩn Ngải S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

2. Xử phạt bị cáo Tẩn Ngải S 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (ngày 28/01/2021).

3. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

4. Xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu và tiêu hủy: 2,7 gam Methamphetamine.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu và tiêu hủy 02 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh nilon màu trắng.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu, sung vào Ngân sách Nhà nước 60.000 đồng.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, trả lại cho bị cáo 20.000 đồng.

5. Án phí sơ thẩm: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn nộp tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 25 tháng 8 năm 2021).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- TTTGPLNN tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- CQCSĐT CA huyện Sìn Hồ;
- CQTHAHS CA huyện Sìn Hồ;
- CCTHADS huyện Sìn Hồ;
- Bị cáo; người bào chữa;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Hằng Hải